

Số: 305/2019/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý 300/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số nhà 192, tổ 17, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Anh Lê Thế L, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số nhà 192, tổ 17, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị H và anh Lê Thế L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Lê A, sinh ngày 14/3/2006; cháu Lê B, sinh ngày 24/11/2008 và cháu Lê C, sinh ngày 05/7/2013 cho chị Trần Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Lê Thế L không phải cấp dưỡng nuôi con chung (do chị H không yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị H và anh Lê Thế L xác định không có tài sản chung, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thị H và anh Lê Thế L xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án

phí số 0002974 ngày 16/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho chị H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Lê Thế L không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- THADS thành phố TQ (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã C, T.P T (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hương Giang**